

LH, ngày 06 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ thụ lý vụ án dân sự thụ lý số: **357/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022**, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1998

Địa chỉ: 53A/4 k2, thị trấn LH, huyện LH, tỉnh VL.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1987

Địa chỉ: 53A/4 k2, thị trấn LH, huyện LH, tỉnh VL.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **28 tháng 6 năm 2022**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **28 tháng 6 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Ngọc M

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 07/3/2020 cho chị N nuôi dưỡng, anh M không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền tới lui thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Tại buổi hòa giải chị N rút lại yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đình chỉ phần yêu cầu này của chị N

- Tài sản chung: không yêu cầu giải quyết;
- Nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết
- Án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LH theo biên lai thu tiền số **0004039** ngày 20/6/2022, hoàn trả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại cho nguyên đơn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Long Hồ;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hs;

THẨM PHÁN

Huỳnh Tấn Phong